

Bản án số: 72/2026/HSST
Ngày 05/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông: **Lý Đức Hiệp**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: **Trần Quang Tráng**
2. Ông: **Vàng Hu Chờ**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà: **Thào Thị Nhung** - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 4 - Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lai Châu tham gia phiên toà:
Bà: **Giàng Thị Dơ** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4-Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2026/HSST, ngày 23 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2026/QĐXXST-HS ngày 23 /01/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Thị X**

Sinh năm: 1980, tại tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Nậm Cùm, xã Bum Nưa, tỉnh Lai Châu.

Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Mảng;

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lò A L (đã chết) và con bà: Lò Thị T (sinh năm 1965). Hiện mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Nậm Cùm, xã Bum Nưa, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 05 anh, em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình;

Chồng, con: Chồng Lò A V (đã chết) và bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Hiện các con bị cáo đang sinh sống tại bản Nậm Cùm, xã Bum Nưa, tỉnh Lai Châu.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/10/2025 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại Mường Tè thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu.
(Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Công an xã Bum Nura, tỉnh Lai Châu triệu tập Lò Thị X Ngày 25/9/2025 để xét nghiệm chất ma túy theo quy định về quản lý các đối tượng nghiện trên địa bàn xã. Kết quả test nhanh bằng que thử cho thấy X dương tính với chất ma túy thuộc nhóm MOP (Heroine, Morphine).

Quá trình làm việc với Công an xã X khai nhận, khoảng 18 giờ ngày 23/9/2025, tại khu vực bản Nậm Cùm, xã Bum Nura, tỉnh Lai Châu, X gặp một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch, giống người nghiện ma túy, nên X hỏi người phụ nữ này là có ma túy không, nếu có thì cho X xin sử dụng cùng, người phụ nữ đó trả lời là có một ít và đồng ý cho X sử dụng cùng rồi 02 người đi vào trong rừng gần khu vực bản Nậm Cùm xã Bum Nura để sử dụng bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng xong người phụ nữ đó đi đâu thì X không biết, còn X đi bộ về nhà ở bản Nậm Cùm, xã Bum Nura. Tại thời điểm sử dụng trái phép chất ma túy (Heroine), X đang trong thời hạn 02 năm, kể từ khi tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế.

Kết quả điều tra xác định Lò Thị X tham gia điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone từ năm 2015, tại Trạm Y tế xã Bum Nura, tuy nhiên trong quá trình điều trị, Lò Thị X không chấp hành các quy định của chương trình điều trị. Cụ thể là trong thời gian từ ngày 13/6/2025 đến ngày 17/6/2025, X không đến Trạm Y tế xã Bum Nura để uống thuốc Methadone tự ý bỏ liều liên tiếp 05 ngày làm việc, như vậy X đã không chấp hành theo quy định tại tiểu mục 2 mục 1 Chương V của Hướng dẫn điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone. Ban hành kèm theo Quyết định số 4066/QĐ-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ Y tế. Do đó ngày 17/6/2025, Trạm Y tế xã Bum Nura đã báo cáo và chuyển hồ sơ của X về Trung tâm Y tế huyện Mường Tè để tiếp tục quản lý, điều trị và cấp phát thuốc theo quy định. Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Trung tâm Y tế Mường Tè đã thông báo cho X biết kể từ ngày 18/6/2025, X không tiếp tục được cấp phát thuốc Methadone tại Trạm Y tế xã Bum Nura mà phải đến Trung tâm Y tế Mường Tè để nhận và uống thuốc Methadone.

Mặc dù đã được thông báo, nhưng từ ngày 18/6/2025 đến ngày 29/7/2025, X không đến cơ sở điều trị để nhận và uống thuốc Methadone, tổng cộng 30 ngày làm việc, nên ngày 29/7/2025, Trung tâm Y tế Mường Tè đã ban hành thông báo chấm dứt điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế đối với Lò Thị X theo quy định của pháp luật.

Công an xã Bum Nura đã lập biên bản, tiến hành lấy mẫu nước tiểu của X, niêm phong và gửi giám định chất ma túy cùng các chất chuyển hóa.

Tại Kết luận giám định số 2301 ngày 01/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Lò Thị X:

“Trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là Mẫu nước tiểu của Lò Thị X, sinh năm: 1980, trú tại Nậm Cúm, xã Bum Nưa, tỉnh Lai Châu thu ngày 25/9/2025 gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại: Morphine”.

** Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine (Heroin) trong cơ thể con người.*

** Morphine: số thứ tự 55, Danh mục IIA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

** Heroine (Heroin): Số thứ tự 9, Danh mục IA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.*

(không hoàn lại mẫu vật giám định).

Tại bản Cáo trạng số: 80/CT-VKS-KV4 ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4-Lai Châu đã truy tố bị cáo Lò Thị X về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2025*). Điều luật quy định như sau:

Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

[...]

d) Đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật phòng, chống ma túy”.

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lò Thị X theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm d, khoản 1, Điều 256a; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*). Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Lò Thị Xu phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo Lò Thị X mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo (*vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*).

Vật chứng của vụ án: Mẫu nước tiểu thu của Lò Thị X đã được sử dụng toàn bộ làm mẫu vật giám định, không hoàn lại. Số Heroine mà Lò Thị X sử dụng là do xin của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch và đã sử dụng hết cùng người này; các dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy là của người phụ nữ nêu trên. Do X không biết người này nên không xác định được và không thu giữ được vật chứng liên quan do đó không đề cập xử lý.

Về phía bị cáo, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát khu vực 4-Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Lò Thị X trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra bị cáo được nghe đọc lại và tự nguyện điểm chỉ và bị cáo thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 23/09/2025. Hội đồng xét xử thấy rằng lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-Lai Châu tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ Kết luận giám định số số 2301 ngày 01/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Lò Thị X:

“Trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là Mẫu nước tiểu của Lò Thị X, sinh năm: 1980, trú tại Nậm Cúm, xã Bum Nưa, tỉnh Lai Châu thu ngày 25/9/2025 gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại: Morphine”. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập khách quan có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Lò Thị X là đối tượng đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt điều trị nghiện các chất ma túy

bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Ngày 23/9/2025, X có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực bản Nậm Cùm, xã Bum Nưa, tỉnh Lai Châu. Ngày 25/9/2025, X bị Công an xã Bum Nưa triệu tập và lấy mẫu giám định chất ma túy trong cơ thể. Kết quả giám định xác định trong mẫu nước tiểu của X có chất ma túy, loại Morphine (là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người). Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lò Thị X phạm tội: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội khó khăn, không đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, khó khăn đã được Ủy ban nhân dân xã xác nhận. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo là ít nghiêm trọng, nhưng gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật phòng, chống ma túy với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra. Việc đề nghị của VKS áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, HĐXX xét thấy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác liên quan là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ cũng như hành vi phạm tội của bị cáo nên cần chấp nhận, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không

[6] Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Mẫu nước tiểu thu của Lò Thị X đã được sử dụng toàn bộ làm mẫu vật giám định, không hoàn lại. Số Heroine mà Lò Thị X sử dụng là do xin của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch và đã sử dụng hết cùng người này; các dụng cụ dùng để sử dụng trái phép

chất ma túy là của người phụ nữ nêu trên. Do X không biết người này nên không xác định được và không thu giữ được vật chứng liên quan do đó không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên HĐXX cần xem xét miễn án phí cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Các vấn đề liên quan trong vụ án này:

Về nguồn gốc chất ma túy bị cáo khai đã xin ma túy của một người phụ nữ lạ mặt để sử dụng vào ngày 23/9/2025. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu không có căn cứ để điều tra làm rõ. Vậy HĐXX không đặt vấn đề giải quyết vấn đề nêu trên.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điều 50; Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi bổ sung năm 2025*).

Tuyên bố bị cáo Lò Thị X phạm tội: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/10/2025.

Về án phí: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS và Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo Điều 331; Điều 333 BLTTHS./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Khu vực 4 - Lai Châu;
- Bị cáo;
- Phòng THA DS Khu vực 4 - Lai Châu;
- Phân trại tạm giam Mường Tè - Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS - HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Đức Hiệp